

Số: /QĐ-SKHCHN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:  
“Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai”

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCHN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ công văn số 447/UBND-KGVX ngày 10 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay giao nhiệm vụ cho nhóm xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về “Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố”, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Phạm Văn Trinh – Giám đốc Sở: Chỉ đạo chung, phê duyệt dự thảo và trực tiếp báo cáo, trình UBND thành phố ban hành.

2. Ông Nguyễn Thanh Phong – Phó Giám đốc Sở: Lãnh đạo trực tiếp nhóm soạn thảo; chịu trách nhiệm về nội dung, tiến độ và tính pháp lý của hồ sơ dự thảo theo quy định, phê duyệt các văn bản gửi đăng công thông tin điện tử thành phố và văn bản lấy ý kiến các đơn vị liên quan.

3. Ông Đàm Văn Toàn – Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ: Chủ trì xây dựng nội dung chi tiết các điều khoản; phối hợp với các đơn vị về tài chính, quy trình và tổng hợp báo cáo giải trình ý kiến.

4. Ông Lâm Sơn Hà – Trưởng phòng Đổi mới sáng tạo: Chủ trì xây dựng nội dung các điều khoản liên quan đến nhiệm vụ đổi mới sáng tạo (nếu có).

5. Bà Nguyễn Thanh Hương – Chánh Văn phòng Sở: Chủ trì rà soát công tác pháp chế đối với hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra thể thức, kỹ thuật trình bày, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật; tham gia ý kiến đối với nội dung dự thảo trước khi trình thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

6. Ông Nguyễn Long Biên, chuyên viên – phòng Khoa học và Công nghệ: Tham mưu và trực tiếp dự thảo, tổng hợp nội dung, chuẩn bị hồ sơ theo quy định. Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp và giải trình ý kiến. Tham mưu quy trình, hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định.

7. Các thành viên tham gia trực tiếp xây dựng nội dung chuyên môn, biểu mẫu theo bảng phân công soạn thảo (đính kèm) gồm: Ông Phạm Long – Phó Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ và các chuyên viên Trần Thị Huỳnh Hương, Phan Thị Thu Dung, Đoàn Đại Ngọc Diệp, Nguyễn Hoài Nam, Phan Ngọc Xuân Duy, Lê Ngọc Phương Bình, Lương Đức Nguyễn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị liên quan và các cá nhân quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**GIÁM ĐỐC**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Phòng Đổi mới sáng tạo.
- Lưu: VT, P.KHCN.BIEN.

**Phạm Văn Trinh**

**BẢNG PHÂN CÔNG SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**  
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày tháng năm 2026)

STT	Nội dung chi tiết	Người soạn thảo
<b>I.</b>	<b>Tờ trình đăng ký xây dựng Quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố</b>	
1.	Soạn thảo Tờ trình đăng ký của Giám đốc Sở về việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	Nguyễn Long Biên – Phòng Khoa học và Công nghệ
<b>II.</b>	<b>Tờ trình Dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố</b>	
1.	Soạn thảo Tờ trình dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Nguyễn Long Biên – Phòng Khoa học và Công nghệ
<b>III.</b>	<b>Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố</b>	
1.	Soạn thảo toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	Phạm Long – Phó trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ
<b>IV.</b>	<b>Dự thảo Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai (bao gồm quy trình quản lý nhiệm vụ sử dụng ngân sách cấp thành phố, cấp xã và nhiệm vụ KHCN&amp;ĐMST cơ sở; biểu mẫu đối với từng loại hình nhiệm vụ đính kèm)</b>	
1.	Quy định chi tiết nội dung, biểu mẫu, trình tự thông báo kế hoạch tài trợ, đặt hàng, thời gian tiếp nhận hồ sơ đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 7 Điều 10 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Lê Ngọc Phương Bình – Phòng Khoa học và Công nghệ
2.	Quy định chi tiết biểu mẫu hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng đối với từng loại hình nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 11 Điều 11 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Lê Ngọc Phương Bình – Phòng Khoa học và Công nghệ
3.	Quy định chi tiết thành phần, số lượng thành viên, trình tự làm việc, mẫu biên bản họp hội đồng và tổ thẩm định kinh phí, mẫu phiếu đánh giá, nhận xét đối với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và	Lê Ngọc Phương Bình – Phòng Khoa học và Công nghệ

	đổi mới sáng tạo (Tại khoản 8 Điều 12 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	
4.	Quy định chi tiết nội dung, biểu mẫu hợp đồng giao nhiệm vụ tương ứng với từng loại hình nhiệm vụ (Tại khoản 6 Điều 15 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Trần Thị Huỳnh Hương – Phòng Khoa học và Công nghệ
5.	Quy định chi tiết nội dung đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá, điều chỉnh, chấm dứt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 8 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Phan Thị Thu Dung – Phòng Khoa học và Công nghệ
6.	Quy định chi tiết tiêu chí đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 5 Điều 17 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Phan Thị Thu Dung – Phòng Khoa học và Công nghệ
7.	Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phù hợp: Đánh giá tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo “Đối với nhiệm vụ thuộc danh mục bí mật nhà nước, có nội dung bí mật nhà nước (Tại điểm e, khoản 1 Điều 18 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Nguyễn Hoài Nam và Lương Đức Nguyên - Phòng Khoa học và Công nghệ
8.	Quy định chi tiết tiêu chí đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo (Tại khoản 7 Điều 18 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Nguyễn Hoài Nam và Lương Đức Nguyên - Phòng Khoa học và Công nghệ
9.	Quy định chi tiết nội dung, biểu mẫu quyết định chấm dứt thực hiện nhiệm vụ, biểu mẫu thanh lý và biên bản thanh lý hợp đồng (Tại khoản 4 Điều 19 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Trần Thị Huỳnh Hương – Phòng Khoa học và Công nghệ
10.	Quy định chi tiết việc xây dựng, tổ chức triển khai, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Đoàn Đại Ngọc Diệp – Phòng Khoa học và Công nghệ
11.	Quy định nội dung về quản trị rủi ro đối với nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 3 Điều 37 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Phan Ngọc Xuân Duy – Phòng Khoa học và Công nghệ

12.	Quy định chi tiết tiêu chí về rủi ro đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP)	Phan Ngọc Xuân Duy – Phòng Khoa học và Công nghệ
13.	Điều khoản chuyển tiếp	Nguyễn Long Biên – Phòng Khoa học và Công nghệ
14.	Điều khoản thi hành	Nguyễn Long Biên- – Phòng Khoa học và Công nghệ